

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MÙ CANG CHẢI  
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2023/HNGĐ-ST

Ngày 14 - 9 - 2023.

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Hải;

2. Ông Lương Văn Sanh

- Thư ký phiên tòa: ông Đào Bá Đạt - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải: Bà Vừ Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 15/2023/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa Số: 08/2023/QĐST- HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị **Lương Thị D**, sinh năm 1990; trú tại: **bản T, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái**, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: anh **Nguyễn Anh Đ**, sinh năm 1991; trú tại: **bản B, xã H, huyện M, tỉnh Yên Bái**, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị **Lương Thị D** trình bày: chị và anh **Nguyễn Anh Đ** kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại **UBND phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái** ngày 20/02/2014. Anh chị chung sống hạnh phúc đến ngày 20/7/2022 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã; anh chị đã ly thân nhau từ đó đến nay không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị **D** xác định không còn tình cảm vợ chồng, không thể tiếp tục chung sống với anh **Đ** nên đề nghị Tòa án giải quyết để được ly hôn với anh **Nguyễn Anh Đ**. Anh **Nguyễn Anh Đ** thừa nhận anh và chị **Lương Thị D** kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại **UBND phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái** ngày 20/02/2014. Trong thời gian chung sống với nhau cũng có xảy ra mâu thuẫn, tuy nhiên mâu thuẫn không lớn. Khi xảy ra mâu thuẫn đã được hai bên gia đình hòa giải, động viên về sống đoàn tụ, nuôi dạy con cái trưởng thành. Anh cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn nên đề nghị Tòa án giải quyết để vợ chồng về chung sống đoàn tụ.

Về con chung: chị **Lương Thị D** và anh **Nguyễn Anh Đ** khai thống nhất có 02 con chung là **Nguyễn Thanh T** sinh ngày 09/01/2017 và **Nguyễn Minh A** sinh ngày 22/8/2021. Ly hôn chị **D** đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Minh A**, anh **Đ** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Thanh T**; không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Anh **Đ** đề nghị trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu và không yêu cầu chị **D** phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Anh chị đã thỏa thuận Anh **Nguyễn Anh Đ** sở hữu xe mô tô YAMAHA Biển kiểm soát: 21K1 - 179.06. Chị **Lương Thị D** sở hữu xe mô tô HONDA Biển kiểm soát: 21K1 - 401.04. Những tài sản khác anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tòa án đảm bảo đúng quy định. Nguyên đơn đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng, chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Bị đơn đã được thông báo, triệu tập hợp lệ đến tham dự phiên tòa lần hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị



xét xử vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo điều 227, 228 và 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện viện kiểm sát đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị **Lương Thị D** và giải quyết việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: chị **Lương Thị D** và anh **Nguyễn Anh Đ** đều có hộ khẩu tại **huyện M**; Do đó căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Tại phiên tòa anh **Đ** vắng mặt mặc dù đã được tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2, chị **Lương Thị D** có đơn đề nghị xét xử vắng mặt Căn cứ điều 227,228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị **Lương Thị D** và anh **Nguyễn Anh Đ** kết hôn, có đăng ký tại UBND phường Trung Tâm, **thị xã N, tỉnh Yên Bái** ngày 20/02/2014. Trong quá trình chung sống chị **D** và anh **Đ** đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, đến nay tình cảm vợ chồng vẫn không thể cải thiện, anh chị đã sống ly thân không qua tâm đến cuộc sống của nhau. Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị **D** và anh **Đ** là hợp pháp, nhưng hiện tại tình trạng hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được do đó Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị **Lương Thị D** ly hôn với anh **Nguyễn Anh Đ**.

[3] Về con chung: Chị **Lương Thị D** và anh **Nguyễn Anh Đ** không thống nhất được với nhau về việc nuôi con chung; Căn cứ khoản 3 điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình: “Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi”, do đó yêu cầu của chị **Lương Thị D** là có căn cứ, được chấp nhận. Giao chị **Lương Thị D** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Minh A** sinh ngày 22/8/2021, anh **Nguyễn Anh Đ** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Thanh T** sinh ngày 09/01/2017. Không ai phải cấp

dưỡng nuôi con chung, nhưng phải đảm bảo quyền thăm nom các con, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh **Nguyễn Anh Đ** sở hữu xe mô tô YAMAHA Biển kiểm soát: 21K1 - 179.06. Chị **Lương Thị D** sở hữu xe mô tô HONDA Biển kiểm soát: 21K1 - 401.04.

[5] Về án phí: Căn cứ điểm a,d khoản 5 điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị **Lương Thị D** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến giải quyết Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử nhận thấy quan điểm giải quyết vụ án phù hợp, bảo đảm quyền và lợi ích của các bên đương sự nên cần được chấp nhận.

[7] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227,228, 238, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng khoản 1 Điều 56; các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a, d khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1) Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị **Lương Thị Dương x** cho chị **Lương Thị D** ly hôn anh **Nguyễn Anh Đ**

2) Về con chung: Giao chị **Lương Thị D** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Minh A** sinh ngày 22/8/2021, anh **Nguyễn Anh Đ** trực tiếp nuôi dưỡng cháu **Nguyễn Thanh T** sinh ngày 09/01/2017. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3) Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Anh **Nguyễn Anh Đ** sở hữu xe mô tô YAMAHA Biển kiểm soát: 21K1 - 179.06. Chị **Lương Thị D** sở hữu xe mô tô HONDA Biển kiểm soát: 21K1 - 401.04

4) Về án phí: Chị **Lương Thị D** phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2021/0000520 ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; Chị **D** đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5) Chị **Lương Thị D** và anh **Nguyễn Anh Đ** được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

**Nơi nhận:**

TAND tỉnh Yên Bái;

- VKSND huyện MCC;
- **Chi cục THADS huyện M;**
- **UBND phường T,**  
**thị xã N, tỉnh Yên Bái;**
- Các đương sự;
- Lưu: HS (2); TA; tiểu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM -**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Mạnh H**

